TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NHO QUAN** **TỈNH NINH BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
SỐ: 01/2021/QĐST-DS	*Nho Quan, Ngày 27 tháng 01 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 19 tháng 01 năm 2021 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 32/2020/TLST-DS ngày 20 tháng 11 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (Bẩy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Th, sinh năm 1949.

Địa chỉ: Phố L, thị trấn Q, huyện Q, tỉnh Ninh Bình.

Bị đơn: Chị Đinh Thị O, sinh năm 1988.

Địa chỉ: Thôn M, xã Ph, huyện Q, tỉnh Ninh Bình.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về trách nhiệm trả nợ:

Tính đến ngày 19/01/2021, chị Đinh Thị O còn nợ bà Nguyễn Thị Th số tiền gốc là 222.356.000đ (Hai trăm hai mươi hai triệu ba trăm năm mươi sáu nghìn đồng). Chị Đinh Thị O phải trả cho bà Nguyễn Thị Th số tiền gốc là 222.356.000đ (Hai trăm hai mươi hai triệu ba trăm năm mươi sáu nghìn đồng).

Thời điểm trả nợ: Ngày xét xử sơ thẩm (ngày ra quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự).

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm (ngày ra quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự), chị O còn phải trả cho bà Th khoản tiền lãi trên số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất 1,6%/tháng.

2.2. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Chị Đinh Thị O phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 5.559.000đ (Năm triệu năm trăm năm mươi chín nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

NGUYỄN ANH TUẤN

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh NB;*
- *VKSND huyện NQ;*
- *THADS huyện NQ;*
- *Đương sự;*
- *Lưu HS./.*